

**TRUNG TÂM HỌC VẤN ĐA MINH  
SEMINAR THẦN HỌC MÔI TRƯỜNG**



**KHÔNG KHÍ  
ÂN BAN SỰ SỐNG**

**Giáo sư hướng dẫn: Lm Giuse Đinh Đức Huỳnh, sss**

Nhóm sinh viên thực hiện

Phêrô Phạm Minh Triều  
Giuse Hoàng Trọng Hoan  
Giuse Nguyễn Hiếu Hiến Minh

**Sài gòn 22/05/2016**

## Ký Hiệu Và Viết Tắt

ĐGH	Đức Giáo Hoàng
PTS	Phó Tiến Sĩ
Tp	Thành phố
Nxb	Nhà xuất bản
KT	Kinh thánh
COP	Diễn đàn Tài chính Khí hậu tại các nước đang phát triển
Tr	Trang
IARC	Cơ quan Nghiên cứu Quốc tế về ung thư
St	Sáng thể
Kn	Khôn ngoan
Gdt	Giuditha
Ds	Dân số
Tv	Thánh vịnh
Is	Isaia
G	Gióp
CĐ	Công đồng
UBPVCCK	Ủy ban phụng vụ các giờ kinh
Cn	Châm ngôn
Nkm	Nokhemia
UBGLĐT	Ủy ban giáo lý đức tin

# Mục Lục

## Giới thiệu

### I. KHÔNG KHÍ VÀ SỰ SỐNG CON NGƯỜI

1. Vị Trí Của Con Người Trong Môi Trường.
  - a. Con người là một thành phần của hệ môi trường.
  - b. Con người là chủ thể của môi trường.
2. Con Người Và Môi Trường Không Khí.
  - a. Không khí và sự sống.
  - b. Các môi trường không khí.
    - Không khí vùng làm việc
    - Không khí vùng đô thị
    - Không khí vùng nông thôn
  - c. Tương quan giữa con người và môi trường không khí.

### II. THỰC TRẠNG KHÔNG KHÍ HIỆN NAY VỚI ĐỜI SỐNG CON NGƯỜI

1. Thực Trạng Không Khí Hiện Nay
  - 1.1 Không khí tự nhiên trong lành.
  - 1.2 Sự ô nhiễm không khí.
    - a. Các nguồn gây ô nhiễm không khí
      - Ô nhiễm do các phương tiện giao thông
      - Ô nhiễm do khí thải của các nhà máy và các khu công nghiệp
      - Nguồn ô nhiễm do sinh hoạt của con người
      - Nguồn ô nhiễm không khí từ nông nghiệp.
      - Ô nhiễm do khói thuốc lá
    - b. Hiệu ứng nhà kính (*Greenhouse effect*)
    - c. Các tác nhân chính gây ô nhiễm không khí
  - 1.3 Tác động của sự ô nhiễm không khí đến sức khỏe và sự sống con người
    - a. Tác hại của khí độc
    - b. Tác hại của bụi

- c. Tác hại chung đến sức khỏe
- d. Tác hại đến các đối tượng khác

### **III. KHÔNG KHÍ, ÂN BAN SỰ SỐNG TỪ THIÊN CHÚA**

- 1. Nền Tảng Kinh Thánh.
- 2. Giáo Huấn Của Giáo Hội Về Môi Trường Sống.
- 3. Không Khí Nơi Các Tôn Giáo Khác.

### **IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CON NGƯỜI VỚI MÔI TRƯỜNG SỐNG**

- 1. Trách Nhiệm Chung Của Con Người
- 2. Những Hành Vi Làm Xấu Đi Môi Trường Không Khí

### **V. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SỐNG CỦA CHÚNG TA**

- 1. Nâng cao dân trí và trình độ văn hóa cũng như ý thức
- 2. Đối với vấn đề phương tiện giao thông
- 3. Đối với nền công nghiệp
- 4. Đối với đời sống sinh hoạt
- 5. Vấn đề chính sách và luật
- 6. Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên
- 7. Truyền thông và tôn giáo

## **KẾT LUẬN**

## **SÁCH THAM KHẢO**

## GIỚI THIỆU

Một hình ảnh rất quen thuộc với tất cả những ai đang sống ở TP Hồ Chí Minh đó là thói quen đeo khẩu trang khi ra đường. Sở dĩ như vậy là vì tình trạng ô nhiễm không khí tại thành phố này đang rất nghiêm trọng. Với một khối lượng xe máy khổng lồ di chuyển suốt ngày đêm trên đường phố thì sự ô nhiễm chắc hẳn sẽ phải xảy ra. Không chỉ là những phương tiện giao thông không mà thôi, bên cạnh đó còn rất nhiều khu công nghiệp nằm ngay trong thành phố. Chính những khu công nghiệp này cũng góp phần đáng kể vào sự ô nhiễm không khí. Đứng trước một thực trạng như thế không khỏi gợi lên cho những người có trách nhiệm một câu hỏi để tìm ra giải pháp khắc phục tình trạng này. Không chỉ những người có trách nhiệm mà ngay chính mỗi người dân khi đang sống trong môi trường như thế cũng mong môi trường được biến đổi tốt hơn. Vì hậu quả của vấn đề ô nhiễm không khí thì tác động trực tiếp đến sức khỏe con người. Mức độ ô nhiễm lại càng ngày càng gia tăng cho nên đây là một vấn đề đáng báo động.

Đây là một góc nhìn rất nhỏ chỉ nơi một thành phố như Tp Hồ Chí Minh. Nếu chúng ta nhìn vấn đề này ra toàn thế giới thì chắc là khủng khiếp hơn gấp nhiều lần và thậm chí không thể tưởng tượng nổi. Toàn thế giới môi trường thế giới đều đang lên tiếng kêu cứu ở nhiều lĩnh vực chẳng hạn như ô nhiễm không khí, tình trạng rác thải, cạn kiệt tài nguyên môi trường, lũ lụt, hạn hán.... và hầu hết đến từ sự phát triển bất cân đối của con người. Kể từ khi nền công nghiệp ra đời thì thế giới đã tiến bộ và cải thiện rất nhiều. Thế nhưng, mặt trái của nó cũng ở mức độ nghiêm trọng. Một trong những vấn đề đó là chính sự ô nhiễm môi trường không khí. Sự ô nhiễm xảy ra vì sự gia tăng của các phương tiện giao thông, nhà máy công nghiệp, nạn phá rừng ồ ạt... và điều này đã báo động trên toàn thế giới.

Gần đây nhất là Hội nghị Thượng đỉnh Khí hậu COP21 khai mạc tại Paris tháng 05 năm 2015. Điều này cho thấy động thái tích cực của các các chính phủ liên quan đến vấn đề biến đổi khí hậu. Trong hội nghị này Tổng thống Pháp Francois Hollande đã nói *"Tôi muốn nói đến hai thách thức lớn mà chúng ta phải đối mặt là khủng bố và thảm họa do biến đổi khí hậu. Chúng ta phải để cho thế hệ con cháu một thế giới không phải lo sợ khủng bố đồng thời có một môi trường sống bền vững."*<sup>1</sup> Điều này nói lên sự mong ước một môi trường sống tốt đẹp hơn của con người ngày nay.

Đó là những khía cạnh thuộc về xã hội, còn Giáo Hội có tiếng nói như thế nào về vấn đề môi trường? Tới lúc này thì ai cũng biết, Giáo Hội đã không khoanh tay đứng nhìn, hay đứng đưng với môi trường sống của mình. Cũng như Giáo Hội không coi đó là trách nhiệm của các chính quyền dân sự. Nhưng Giáo Hội đã coi đó như là một trách nhiệm của mình với Ngôi Nhà Chung là thế giới tốt lành. Mà một trong những hành động cụ thể lên tiếng để bảo vệ môi trường sống là sự ra đời của Thông điệp Laudato Sí của Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

---

<sup>1</sup> Minh Trần, <http://vietnamnet.vn/vn/khoa-hoc/273455/viet-nam-dong-gop-gi-cho-hoi-nghi-khi-hau-toan-cau-paris.html> cập nhật 29/12/2015

Thông điệp **Chăm Sóc Ngôi Nhà Chung** đã là một tiếng nói rất mạnh đến tất cả mọi người quan tâm đến môi trường sống của mình. Cụ thể trong lần họp tại Đại hội đồng Liên Hợp Quốc ngày 25/09/2015 tại New York, Đức Giáo Hoàng Phanxicô lại một lần nữa nêu lên tầm quan trọng của môi trường sống và kêu gọi các chính phủ hãy quan tâm. Đức Thánh Cha đã nói: *“bất kỳ tác hại nào đến môi trường cũng gây thiệt hại cho nhân loại...Đầu tiên, bởi vì con người chúng ta là một phần của môi trường. Chúng ta đang sống cùng với môi trường và do lẽ môi trường đòi hỏi những giới hạn đạo đức mà hoạt động của con người phải thừa nhận và tôn trọng .... con người, sở hữu một cơ thể hình thành bởi các yếu tố sinh học, vật lý và hóa học, chỉ có thể tồn tại và phát triển nếu môi trường sinh thái là thuận lợi. Bất kỳ tác hại nào đến môi trường, do đó tác hại đến con người.”*<sup>2</sup>

Chính những yếu tố trên mà nhóm xin được trình bày bài viết của mình liên quan đến vấn đề môi trường. Cụ thể chủ đề nhóm đã chọn đó là vấn đề ô nhiễm không khí đang xảy ra mọi nơi trên thế giới nói chung và cụ thể ở Tp Hồ Chí Minh một cách đặc biệt hơn. Và bài viết xin được trình bày với đề tài **“Không Khí-Ấn Ban Sự Sống”**. Nhóm chúng con cũng xin hết lòng cảm ơn Cha Giuse Đình Đức Huỳnh, SSS đã giúp chúng con thực hiện đề tài này.

## I. KHÔNG KHÍ VÀ SỰ SỐNG CON NGƯỜI

### 1. Vị Trí Của Con Người Trong Môi Trường

#### a. Con người là một thành phần của hệ môi trường

Ngày nay, khi vấn đề môi trường sinh thái đang trở thành một trong những vấn đề nhức nhối nhất, khó giải quyết nhất của nhân loại thì nhu cầu hiểu biết về nó càng trở nên bức xúc hơn bao giờ hết. Tại sao như vậy? Vì con người là một thành phần thuộc môi trường sinh thái. Cho nên tương tác qua lại giữa con người và môi trường là vấn đề bắt buộc.

Mỗi hệ môi trường *“gồm 6 thành phần là đất, nước, khí hậu, thực động vật, rừng, biển, mà một trong 6 thành phần đó là con người”*<sup>3</sup>. Tất cả những thành phần này liên hệ hữu cơ với nhau. Khi một yếu tố nào bị biến động thì toàn bộ hệ thống cũng sẽ bị biến động theo. Chúng ta cũng cần nhận thức rằng mối quan hệ giữa con người và môi trường là quan hệ đồng đẳng, giữa một thành phần với toàn thể.

Vậy con người chính là một thành phần sự sống của môi trường. Những yếu tố gồm vô cơ và hữu cơ đều liên quan đến sự sinh tồn của cơ thể sống. Trong đó không khí cũng chính là một thành phần vô cơ tác động lên sự sống con người. *“Vậy con người sống hay sinh tồn được phụ thuộc vào toàn bộ hệ thống môi trường sinh thái. Khi bàn tới môi trường sống là đề cập đến mục đích là bảo vệ sự sống, sự phát triển toàn vẹn của con người, sự sinh tồn và phát triển của xã hội”*<sup>4</sup>.

Tuy nói con người là một thành phần của môi trường sống nhưng, nhưng thành phần này không phải là thành phần thứ yếu, nhưng là thành phần chính yếu của môi trường sinh

<sup>2</sup> Danh Đức, *Phát Triển bền Vững Không Chỉ Là Xóa Đói giảm nghèo*, báo tuổi trẻ cuối tuần số 38 ngày 4/10/2015.

<sup>3</sup> PTS Phạm Xuân Hậu và cộng sự, *Con Người và Môi Trường*, tr 8.

<sup>4</sup> Viện Nghiên Cứu Dự Báo-Chiến Lược Khoa Học và Công Nghệ, *Giới, Môi Trường và Phát Triển Ở Việt Nam*, tr17.

thái. Con người và xã hội là những hệ thống sống, tồn tại trong sinh quyển với tư cách là những cơ thể hoàn chỉnh.

Để khẳng định vai trò của con người trong môi trường sống của mình, Thông điệp Bách Chu Niên của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô đã khẳng định: “*Không phải chỉ có trái đất được Thiên Chúa ban cho con người và con người phải sử dụng chúng trong sự tôn trọng trong ý hướng nguyên thủy, tốt đẹp của Đấng Tạo Hóa. Nhưng cả con người cũng được Thiên Chúa ban cho chính mình và như vậy con người phải tôn trọng cấu trúc tự nhiên và luân lý mà mình đã lãnh nhận*”<sup>5</sup>.

#### b. Con người là chủ thể của môi trường

Nếu như trong hệ sinh thái, quần xã sinh vật (nhất là thực vật) là chủ thể, là nhân vật trung tâm, thì trong một hệ thống môi trường, con người đảm nhiệm vai trò này. Vai trò chủ thể của con người được khẳng định trong quá trình phát triển của con người với tư cách là một cộng đồng, một xã hội. Khi con người sống trong môi trường sống và tạo nên xã hội thì từ đó hình thành nên mối quan hệ qua lại giữa xã hội con người và môi trường, đặc biệt là môi trường sinh quyển.

Chính khi sống trong xã hội và tồn tại trong môi trường con người phải đụng chạm đến, phải khai thác các thành phần còn lại của môi trường. Có thể nói chính yếu tố này đã cho thấy vai trò chủ thể của con người trong môi trường. Dù là vai trò chủ thể nhưng sự tác động qua lại giữa con người và hệ sinh thái đã gây ra những ảnh hưởng tích cực cũng như tiêu cực. Vì con người là một hữu thể sống động cho nên toàn bộ thời gian tồn tại của con người đều tác động với môi trường.

Một trong những yếu tố thấy rõ hơn nữa đó là từ lúc sinh ra cho tới lúc chết đi con người không ngừng thở. Tức là luôn luôn có sự trao đổi khí giữa con người và sinh quyển. Rồi chính vì những yếu tố khác nữa đã làm cho tác động trở lại môi trường và làm cho chúng trở nên ngày càng xấu hơn. Sau đó những động xấu ấy lại tác động ngược lại lên đời sống con người. Một ví dụ cụ thể là cơ thể con người luôn có quá trình trao đổi hít khí Oxy và thở ra khí CO<sub>2</sub> cho nên làm cho nồng độ chúng tăng cao và giảm tỷ lệ khí Oxy. Vì vậy chính yếu tố này lại tác động lên sức khỏe con người. Những yếu tố như thế đã tạo nên vòng luẩn quẩn mà con người đang rơi vào tình trạng như thế.

Tuy nhiên với vai trò là một chủ thể đặc biệt khác mọi thành phần khác của môi trường, con người có khả năng điều khiển sự cân bằng. Bản chất của hệ sinh thái cũng đã có sẵn một sự cân bằng động và tự điều khiển. Vì vậy mỗi thành phần đều có cách thích nghi với điều kiện sống mà chúng đang tồn tại. Trong đó con người ngoài khả năng tự điều khiển hay thích nghi để tạo sự cân bằng. Thì con người lại còn có khả năng tác động lên các yếu tố khác của môi trường để tạo nên sự cân bằng cho môi trường sống. Ví dụ con người vừa có khả năng cắt giảm khí thải, vừa có khả năng trồng thêm rừng để ổn định không khí luôn trong lành và tác động tích cực lên sự sống con người.

Bên cạnh đó chúng ta cũng hãy có một cái nhìn nhân bản toàn diện của con người với môi trường sống. Điều này đã được *Thông điệp Caritas in Veritas* nói đến. Đây như một lời

---

<sup>5</sup> ĐGH Gioan Phaolô II, *Thông Điệp Bách Chu Niên*, số 38.

nhắc nhở cho mỗi người về ân huệ tuyệt vời của Thiên Chúa ban cho con người. Nhưng ân ban đó cũng đi kèm với những trách nhiệm mà con người phải có đối với thiên nhiên: “*Đối với chúng ta, việc sử dụng môi trường đặt chúng ta trước một trách nhiệm đối với các người nghèo, với thế hệ tương lai và toàn thể nhân loại. Nếu vạn vật, và đầu tiên là con người, bị xem là kết quả của một sự ngẫu nhiên hay chủ thuyết định mệnh tiến hóa, thì ý thức trách nhiệm sẽ bị giảm đi. Ngược lại, nơi thiên nhiên, người tín hữu nhận ra công trình kỳ diệu của tác động sáng tạo của Thiên Chúa, điều này buộc con người phải sử dụng có trách nhiệm, khi thỏa mãn những nhu cầu vật chất và tinh thần với việc tôn trọng sự quân bình nội tại của sáng tạo. Nếu quan niệm này bị lung lay, cuối cùng con người sẽ nhìn vạn vật như một thực tại không được chạm tới hay ngược lại con người sẽ bóc lột chúng. Cả hai thái độ này đều không thích hợp với cái nhìn của Kitô giáo về vạn vật, hoa quả sáng tạo của Thiên Chúa*”<sup>6</sup>.

## 2. Con Người Và Môi Trường Không Khí

### a. Không khí và sự sống

Không khí bao quanh chúng ta (khí quyển) là thành phần quan trọng nhất của môi trường tự nhiên đối với sự sống nói chung và con người nói riêng. Chúng ta có thể nhịn ăn, nhịn uống một thời gian, nhưng “*ngừng cung cấp không khí cho quá trình hô hấp chỉ vài phút chúng ta chết ngay*”<sup>7</sup>. Không khí là một thành phần hỗn hợp khí gồm khoảng 78% khí Ni tơ, 21% Oxy, dưới 1% Argon, và 0,03% CO<sub>2</sub>. Ngoài ra còn có các khí hiếm khác như Mêtan, Hêli... ở điều kiện bình thường của độ ẩm tuyệt đối hơi nước chiếm 1-3% thể tích không khí, lớp không khí gần mặt đất chứa nhiều phần tử rắn do núi lửa hoặc hoạt động của con người.

Vậy người ta cần gì ở không khí? Các nhà khoa học đã tính toán rằng, con người cần thở 22 ngàn lần trong một ngày. Người ta có thể nhịn ăn một tháng, nhịn uống ba ngày, nhưng nhịn thở thì không quá 5 phút. Lượng không khí cần thiết cho nhu cầu con người được ghi nhận như sau: *ngủ ngơi: 10600 lít/ngày; lao động nhẹ: 40400 lít/ngày; lao động nặng: 62000 lít/ngày. Như vậy trung bình mỗi người một ngày cần 14kg không khí, tương đương với 12m<sup>3</sup> để thở. Như vậy chỉ tính riêng thở đã gây ô nhiễm CO<sub>2</sub>. Nếu thiếu không khí trong lành thì con người và cả động vật, thực vật sẽ gặp nguy hiểm*<sup>8</sup>.

Như vậy môi trường không khí tác động trực tiếp đến sự sống con người. Sự sống con người phụ thuộc vào không khí. Hay nói cách khác là chúng ta không thể tách không khí ra khỏi con người. Chính quá trình hô hấp là một cầu nối tương quan giữa con người và khí quyển. Luôn luôn xảy ra quá trình trao đổi khí nơi con người. Và không chỉ nơi con người không mà thôi mà còn ở nơi các sự sống của các sinh vật khác.

### b. Các môi trường không khí

Khí quyển là một lớp không khí bao quanh trái đất. Nó được chia làm nhiều tầng khác nhau theo sự thay đổi chiều cao và chênh lệch nhiệt độ. Có thể chia ra làm các tầng sau: Tầng đối lưu (troposphere) từ 0-10km, là tầng tiếp giáp với bề mặt quả đất và là tầng có quyết định

<sup>6</sup> ĐGH Bênêđictô XVI, *Thông điệp Caritas in Veritas*, số 48.

<sup>7</sup> Viện Nghiên Cứu Dự Báo- Chiến Lược Khoa Học và Công Nghệ, *Giới, Môi Trường và Phát Triển Ở Việt Nam*, tr 94.

<sup>8</sup> Lê Huy Bá, *Môi Trường* (Nxb Đại học Quốc Gia, Tp HCM, 2000,) tr 161.

nhất đến môi trường sinh thái địa cầu. Tầng bình lưu (stratosphere) từ 10-50km. Tầng trung lưu (mesosphere) từ 50-90km. Tầng ngoài (thermosphere) từ 90km trở lên. Như vậy các môi trường khí chúng ta xem xét dưới đây thuộc tầng đối lưu, tức môi trường khí quanh bề mặt trái đất.

Có thể nói rất khó để mà phân biệt rạch ròi giữa môi trường không khí này với môi trường không khí kia. Thế nhưng chúng ta cũng có thể dựa vào một số yếu tố để có thể tạm phân biệt một cách tương đối các môi trường không khí.

Tạm thời có thể phân ra làm ba vùng chính: “*Không khí vùng làm việc, Không khí vùng đô thị, không khí vùng nông thôn và rừng núi*”<sup>9</sup>.

- *Không khí vùng làm việc*

Đây chính là môi trường không khí bao quanh khu vực làm việc nào đó. Chẳng hạn không khí trong các xưởng làm, không khí trong các trường học, nhà máy vv.... và như vậy nếu con người trực tiếp tiếp xúc với các môi trường này thì chính môi trường không khí này sẽ tác động trực tiếp đến sức khỏe con người. Mức độ nguy hiểm hay tác động của chất ô nhiễm không khí phụ thuộc vào bản chất và nồng độ của các chất có trong không khí đó.

Việc tác động của vùng không khí này thường tiếp xúc lâu dài và có diện rộng. Hầu hết nguy hiểm nhất vẫn là do các bụi trong không khí gây nên. Vì bụi có hầu hết ở trong các nhà máy, công trường, hầm mỏ, xưởng cơ khí, gỗ, may mặc vv....

- *Môi trường không khí vùng đô thị*

Đô thị là vùng sinh thái đặc trưng, nó phụ thuộc vào diện tích đất, mật độ dân cư, nhà cửa và các phương tiện giao thông. Môi trường không khí vùng đô thị là môi trường thường trực của bất kỳ của một thành phố bất kỳ nào đó. Và dù muốn dù không, thì con người sống trong khu vực đó cũng bị tác động. Chúng ta có thể bị tác động từ nhiều phía và tùy vào điều kiện. Ví dụ nếu thường xuyên phải di chuyển ngoài đường thì chúng ta sẽ bị tác động nặng hơn so với ở trong nhà và bị tác động bởi nhiều thứ như khí, bụi, tiếng ồn vv....

- *Không khí vùng nông thôn*

Là không khí xung quanh những vùng nông thôn, rừng núi. Đây là vùng mà mật độ dân số thưa thớt hơn cũng như lưu lượng xe cộ rất thấp hoặc thậm chí không có và mật độ cây cối cũng chiếm phần lớn. Thông thường thì vùng khí hậu này được cho là tương đối trong lành và tốt cho con người. Vì chúng không bị những yếu tố nguy cơ khác tác động như bụi, khói xe, vv...

c. *Tương quan giữa con người và môi trường không khí.*

Từ một số số liệu ở trên cũng như mối quan hệ được đưa ra cho thấy môi trường không khí là bất khả ly tách với sự sống con người. Nên chúng ta cần phải hiểu về môi trường không khí để sử dụng và bảo vệ nó có ích.

Khí quyển (atmosphere) còn được thể hiện theo giác độ môi trường không khí (air environment). Nó đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong sự sinh tồn. Đây là một loại môi

---

<sup>9</sup> Sdd tr 98.

trường rất nhạy cảm và thay đổi nhanh chóng, cũng như sự lan truyền. Môi trường không khí thì không có một giới hạn rạch ròi nào về lãnh thổ. Chúng hoàn toàn tuân theo những quy luật về môi trường khí hậu chung của chúng. Do vậy có thể nói vấn đề sinh quyển không phải chỉ riêng quốc gia nào có công nghiệp hay dân số đông, vv... nhưng là thuộc trách nhiệm chung của mọi người, mọi quốc gia. Vì vậy ai cũng có vai trò gìn giữ môi trường khí hậu của mình luôn trong sạch và hữu ích. Bất kỳ một tác động xấu từ một thành phần nào trên thế giới thì cũng đều tác động chung đến môi trường chung của con người.

## **II. THỰC TRẠNG KHÔNG KHÍ HIỆN NAY VỚI ĐỜI SỐNG CON NGƯỜI**

### **1. Thực Trạng Không Khí Hiện Nay**

#### *1.1 Không khí tự nhiên trong lành.*

Xã hội ngày càng phát triển văn minh thì mức đô thị hóa ngày càng lớn. Điều này cũng đồng nghĩa với việc không gian sống ngày càng thu hẹp. Đặc biệt chúng ta thấy rõ nhất điều này ở các khu đô thị. Nhà ở và đường phố đã thay thế cho các khoảng không gian xanh như sân cỏ, vườn cây vv..... vì vậy mà người ta có cảm giác ngột ngạt hơn. Không chỉ thu hẹp về mặt không gian mà cả về mặt chất lượng không khí cũng giảm đáng kể đó là vì sự ô nhiễm không khí. Do đó muốn tìm được một không gian với một không khí trong lành có lẽ ngày càng khó hơn. Phần lớn không gian này chắc chỉ còn ở những vùng quê xa đô thị hoặc vùng rừng núi. Thế nhưng điều muốn nói là không khí trong lành nơi các thành phố và khu đô thị.

Với mật độ tập trung dân số và phương tiện xe cộ quá tải thì vấn đề ô nhiễm không khí đang tới hồi kêu cứu. Các công viên hoặc các khu vườn hiếm hoi trong thành phố trở nên những lá phổi quý giá cho con người. Chính các công viên hoặc vườn cây xanh sẽ có vai trò rất lớn cho vấn đề điều hòa khí hậu cho thành phố. Một điều cũng đáng kể góp vào việc điều hòa khí hậu chính là các cây xanh ven đường, hay các vườn nhỏ ở mỗi gia đình. Chính những hình thức đó sẽ trở nên những lá phổi cho thành phố và giúp cải thiện tình trạng ô nhiễm không khí đang diễn ra trong xã hội chúng ta.

#### *1.2 Sự ô nhiễm không khí.*

##### *a. Các nguồn gây ô nhiễm không khí*

Đây là vấn đề đang gây ra nhiều phiền toái cho cuộc sống con người. Cũng chính là điều khó khăn mà cả thế giới đang phải hứng chịu về hậu quả của sự phát triển công nghiệp. Đồng thời cũng là vấn đề hóc búa gây nhiều khó khăn cho các nhà khoa học, các nhà lãnh đạo và môi trường nhằm khắc phục hậu quả của nó.

Ô nhiễm không khí là kết quả của sự thải ra trong không khí những khí, hơi, giọt, hạt vv... hoặc do chứa đựng một lượng quá lớn những thành phần vốn là lạ và làm biến đổi quan trọng về thành phần gây tác động có hại hoặc sự khó chịu.

Dựa vào nhiều cách phân loại khác nhau người ta có thể chia ra những nguồn ô nhiễm không khí. Ví dụ dựa vào nguồn phát sinh người ta có thể chia ra hai nhóm: nguồn phát sinh tự nhiên và nguồn phát sinh nhân tạo hoặc là dựa vào tính chất hoạt động xã hội có thể chia theo các nhóm như do quá trình sản xuất, do sinh hoạt, do hỏa hoạn thiên tai vv... Nhưng theo

số liệu thống kê của cơ quan bảo vệ môi trường Mỹ năm 1970 thì nguồn ô nhiễm ở Mỹ chủ yếu là do “*giao thông, sau đó là quá trình đốt công nghiệp*”<sup>10</sup>.

- *Ô nhiễm do các phương tiện giao thông*

Ô nhiễm do giao thông sản sinh ra từ ống khói xe, ống xả của các xe cộ trong đó có chứa nhiều CO, sau đó là NO<sub>2</sub>, NO, những hạt bụi chì, các hợp chất benzen và dẫn xuất của chúng. Và chính những loại chất này có nguy cơ gây ung thư cao nhất. Ví dụ ở thành phố Hồ Chí Minh với số lượng xe là trên 900 ngàn chiếc, năm 1993 và hàng tháng tăng lên 1200 chiếc cùng hàng triệu lượt xe các tỉnh về thành phố đã tiêu thụ khoảng 2- 10 ngàn tấn xăng, 190.000 tấn dầu Diesel, thải ra 25 tấn chì (Pb), 4200 tấn SO<sub>2</sub>, 4500 tấn NO<sub>2</sub>, 116 ngàn tấn CO, 1200 tấn CO<sub>2</sub> v.v..<sup>11</sup>.

Giao thông càng phát triển càng tăng sự ô nhiễm và tỷ lệ bệnh đường hô hấp cũng ngày càng tăng vì ô nhiễm không khí. Khác hẳn với nhiều thành phố trên thế giới, ở các đô thị lớn của Việt Nam, khả năng của đông đảo người dân chỉ có thể đi lại bằng xe máy và phải luôn sống chung với ùn tắc giao thông. Nên khi chất lượng không khí chưa được cải thiện thì chuyện hít thở khói bụi độc hại hàng ngày thật sự là một vấn nạn đối với sức khỏe cộng đồng.

Trong khi đó PGS.TS Nguyễn Đình Tuấn (nguyên hiệu trưởng Trường ĐH Tài nguyên và môi trường TP.HCM) cho biết bộ số liệu quan trắc chất lượng không khí tại TP.HCM mà ông có được cho thấy trong giai đoạn từ năm 2010 đến sáu tháng đầu năm 2015 không khí tại TP này chủ yếu bị ô nhiễm loại bụi lơ lửng<sup>12</sup>.

Khu vực bị ô nhiễm là ven các trục đường giao thông. Gần như 100% kết quả đo bụi ở các khu vực ven đường ở TP Hồ Chí Minh đều vượt quy chuẩn Việt Nam hiện hành, đặc biệt ở những nơi có xe cộ qua lại lớn, hay ùn tắc thì mức độ ô nhiễm lại càng nặng nề như ở các khu vực An Sương, Gò Vấp, Phú Lâm...

- *Ô nhiễm do khí thải của các nhà máy và các khu công nghiệp*

Ô nhiễm công nghiệp gây ra từ ống khói của các nhà máy. Nhất là những nhà máy có quy trình công nghệ trang thiết bị lạc hậu cũ kỹ và chưa có bộ phận xử lý khí thải. Các nguồn công nghiệp thông thường nhất đóng góp vào việc ô nhiễm không khí hay gặp nhất đó là: công nghiệp sản xuất giấy do thải ra bụi, sản xuất sơn tạo ra nhiều bụi hoặc hỗn hợp Hydro cacbon, nhà máy nhiệt lò nung hơi tạo ra bụi, SO<sub>x</sub>, NO<sub>x</sub>, CO<sub>2</sub>, hydro cacbon và aldehyde. Công nghiệp chế biến thực phẩm, xay xát, chế biến đường thì tạo ra bụi mùi amoniac NH<sub>3</sub>, và nhiều ngành công nghiệp khác gây ô nhiễm như chế biến hạt điều, nhà máy lọc dầu gây ô nhiễm do bụi và mùi hôi, nhà máy hóa chất, nhà máy suppe photphat, nhà máy cao su dẻo thải ra các chất gây ô nhiễm và cả các chất gây ung thư.

Ở thành phố Hồ Chí Minh có khoảng 300 nhà máy công nghiệp, 30.000 cơ sở sản xuất công nghiệp và hàng ngàn cơ sở đầu tư nước ngoài, hầu hết đều chưa có hệ thống xử lý

---

<sup>10</sup> Sdd tr 167.

<sup>11</sup> Sdd tr 167.

<sup>12</sup> Quốc Thanh, *Ô nhiễm không khí thành phố hồ chí minh*, <http://voer.edu.vn/m/o-nhiem-khong-khi/6c2f58f1>.

nước thải hoàn chỉnh. Theo thống kê chưa đầy đủ thì lượng ô nhiễm không khí hàng năm thải ra 1017 tấn bụi, 30580 tấn  $SO_2$ , 390 tấn  $SO_3$ , 1.948.500 tấn  $CO_2$ , 260 tấn  $CO$ , 7554 tấn  $NO_2$ .<sup>13</sup>

- *Nguồn ô nhiễm do sinh hoạt của con người*

Nguồn ô nhiễm không khí do sinh hoạt từ việc đốt củi gỗ để đun nấu, sưởi ấm, máy điều hòa khí hậu, tủ lạnh vv.... cũng gây ra ô nhiễm không khí. Quá trình đốt nhiên liệu không hoàn toàn đã tạo ra  $CO_2$  và  $CO$ . Khói của bếp lò đã được các nhà khoa học ở Luân Đôn chứng minh từ năm 1952 là nguyên nhân không nhỏ gây ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của người nội trợ. Ngay cả việc hút thuốc lá cũng là nguồn ô nhiễm không khí. Bởi vì trong thuốc lá có 22 chất độc chủ yếu Axetoon, Nephanol, Nicotin, vv... trong đó có rất nhiều chất gây ung thư. Và mức độ tác hại không phải nơi người hút mà thôi mà cả nơi những người hút bị động (hít thở).

- *Nguồn ô nhiễm không khí từ nông nghiệp.*

Người ta chứng minh rằng nông nghiệp đã tỏa ra khoảng 15% tổng số các khí thải gây ô nhiễm không khí và tạo nên hiện tượng hiệu ứng nhà kính. Trong đó  $CO_2$  được tạo thành là do việc đốt rừng làm rẫy và do hỏa hoạn. Chỉ tính riêng thế kỷ XX đã có tới 1.700.000km<sup>2</sup> / năm rừng nhiệt đới bị tàn phá và gây ra hậu quả  $CO_2$  tăng lên rất nhiều<sup>14</sup>. Ngoài ra những cánh đồng lúa nước giải phóng nhiều khí Mêtan từ các quá trình phân giải yếm khí chất hữu cơ. Nguồn sản sinh các chất này đáng kể từ các trang trại chăn nuôi và từ các đồng rác xử lý không đúng kỹ thuật. Các chất thải này gây ra ô nhiễm môi trường làm tăng hiệu ứng nhà kính và phá hủy tầng ozon.

- *Ô nhiễm do khói thuốc lá*

Ngoài ra còn một nguồn ô nhiễm cũng đáng kể và tác động trực tiếp đến những người trực tiếp sử dụng đó là khói thuốc lá. Hằng ngày khắp nơi trên thế giới có hàng triệu người đang hút thuốc lá, tự dần thân vào một cuộc sống lệ thuộc, dẫn đến bệnh tật, chết sớm vì thuốc lá. Trong các thành phần của thuốc lá thì Nicotin là thành phần chính yếu của khói thuốc lá. Tuy nhiên đó chỉ là 1 trong 4.700 phức hợp khác, trong đó phải kể đến 43 chất gây ung thư<sup>15</sup>.

*b. Hiệu ứng nhà kính (Greenhouse effect)*

Trái đất nhận năng lượng từ mặt trời dưới dạng các bức xạ sóng ngắn. Bức xạ sóng ngắn dễ dàng xuyên qua các lớp khí  $CO_2$  và lớp ozone để xuống mặt đất. Khi xuống mặt đất, một phần của năng lượng này được phản xạ vào không khí, một phần bị các chất trên mặt đất hấp thu, làm cho bề mặt trái đất nóng lên. Khi bề mặt trái đất nóng lên lại bức xạ năng lượng vào khí quyển dưới dạng các bức xạ bước sóng dài, chủ yếu là các bức xạ nhiệt. Các bức xạ sóng dài không có khả năng xuyên qua "khí nhà kính", gồm khí  $CO_2$ , hơi nước,  $CH_4$ , các hợp chất chloroflorocacbon (CFC's) và  $NO_2$ . Khí nhà kính có mặt trong khí quyển sẽ hấp thu những bức xạ sóng dài, được sưởi nóng và lại phản xạ ra mọi phía trong đó có phía lên bề mặt của trái đất. Kết quả là bề mặt trái đất bị ấm lên, nhiệt độ bề mặt trái đất cũng bị nóng lên. Hiện

<sup>13</sup>Lê Huy Bá, *Môi Trường*, tr 167.

<sup>14</sup>Sdd, tr 170.

<sup>15</sup>Ts Phạm Văn Tất, "Ngăn Ngừa Nhiễm Độc Khói Thuốc Lá Cho Thai Phụ Và Trẻ Em," *Tạp chí thuốc và sức khỏe* số 516, (15/01/2015).

tượng này được gọi là "hiệu ứng nhà kính" vì quá trình nóng lên của trái đất tương tự như quá trình nóng lên trong nhà kính, có sự tăng khí CO<sub>2</sub> và các chất bức xạ nhân tạo, lớp khí này có tác dụng như lớp kính giữ nhiệt của nhà kính trồng rau xanh vào mùa đông.

Nổi bật trong các khí gây hiệu ứng nhà kính là CO<sub>2</sub>, có khả năng hấp thụ các tia bức xạ bước sóng dài và nóng lên. Do vậy, người ta cho rằng sự phát sinh CO<sub>2</sub> ngày càng nhiều trong khí quyển sẽ làm bầu khí quyển nóng lên (CO<sub>2</sub> tăng lên là kết quả của đốt cháy nhiên liệu, củi, than đá, giao thông vận tải, cháy rừng làm mất nguồn hấp thụ bớt CO<sub>2</sub> nhà O<sub>2</sub>). Sự tăng nhiệt độ làm thay đổi khí hậu của khí quyển toàn cầu.

### *c. Các tác nhân chính gây ô nhiễm không khí*

Các chất ô nhiễm chủ yếu và phổ biến như sau:

SO<sub>2</sub> (Dioxide lưu huỳnh, sulfuro) là chất chủ yếu làm nhiễm bẩn không khí – có hại cho quá trình hô hấp. Do tính acid, SO<sub>2</sub> có hại cho đời sống của thủy sinh vật cũng như các vật liệu khác. SO<sub>2</sub> vượt quá mức thì hạn chế quang hợp, gây mưa acid, là chất không màu, hơi cay, hơi nặng, bay là là mặt đất.

NO<sub>x</sub> (Oxide Nitơ): đáng lưu ý là NO và NO<sub>2</sub>, có tính acid như SO<sub>2</sub>, 70% NO<sub>x</sub> trong không khí là sản phẩm của các phương tiện vận tải, hoặc do đốt nhiên liệu nhiệt độ cao, do sấm sét oxy hóa nitơ không khí. Tính khó tan của chất thải này, cùng với sự gia tăng các phương tiện vận tải giao thông đã làm tăng ô nhiễm môi trường ở các thành phố.

CO (mono oxide cacbon) phát sinh nhiều từ khí thải xe hơi (80%) hoặc chính xác hơn là các xe chạy bằng xăng tạo sản phẩm đốt không hoàn toàn. CO là chất khí không màu, không mùi. Con người nhạy cảm với CO hơn động vật. Hiện nay CO chiếm tỉ lệ gây ô nhiễm cao nhất.

CO<sub>2</sub> (Dioxide Cacbon) là sản phẩm của quá trình đốt cháy, là một trong những yếu tố tạo nên hiện tượng hiệu ứng "nhà kính". Các quá trình đốt cháy như cháy rừng, sản xuất điện, trong công nghiệp, trong vận tải, trong xây dựng.

Chì (Pb) là sản phẩm điển hình của văn minh ô tô chạy xăng. Tetraethyl chì được pha vào xăng làm tăng chỉ số octan. Pb được thải ra dưới dạng hạt nhỏ, gây ảnh hưởng lên sự hô hấp, máu... của con người. Ngày nay người ta sử dụng xăng không pha chì.

Acid chlorhydric (HC<sub>1</sub>) góp phần làm tăng 10% acid trong nước mưa. Có nguồn gốc là các cơ sở đốt rác đặc biệt là các chất dẻo PVC bị đốt cháy.

Sulfurhydro (H<sub>2</sub>S) là khí độc, không màu, mùi hôi thối như trứng ung, có nhiều ở các bãi rác, cống rãnh, hầm lò.

### *1.3 Tác động của sự ô nhiễm không khí đến sức khỏe và sự sống con người.*

Môi trường sống của chúng ta đã dần mất đi chức năng của nó vì chính chúng ta. Thay vì không khí là để cung cấp oxy để nuôi sống chúng ta thì giờ đây nó lại tác động ngược đe dọa sự sống của chúng ta. Dù muốn dù không thì sự tác động ấy vẫn âm thầm diễn ra dù chúng ta có cảm thấy trực tiếp hay không. Đây là điều rất đáng lo ngại, vì chúng ta biết sự ô nhiễm không khí sẽ tác động xấu đến đời sống và sức khỏe của chúng ta. Thế nhưng chúng ta chỉ có thể đề phòng một cách rất hạn chế vì môi trường khí là một môi trường không có ranh

giới và luôn là môi trường bao gồm chứa đựng cả khí Oxi là khí quyết định sự sống còn của chúng ta. Hằng ngày, có thể chúng ta không uống nước ô nhiễm hoặc không hút thuốc, nhưng chúng ta không thể kiểm soát được việc mình đang tiếp xúc với không khí bị ô nhiễm hay không. Chúng ta không thể không thở được. Tuy nhiên không vì thế mà chúng ta thất vọng, vì dù sao thì vẫn có những nguy cơ chúng ta có thể hạn chế hoặc tránh được nếu chúng ta thực sự ý thức để bảo vệ sức khỏe của con người.

Theo Tổ chức Y tế Thế giới, ô nhiễm không khí đô thị làm khoảng 800.000 người chết và 4,6 triệu người giảm tuổi thọ trên thế giới mỗi năm. 2/3 số người chết và giảm tuổi thọ do ô nhiễm không khí thuộc các nước đang phát triển ở châu Á.

Theo nghiên cứu công bố ngày 12/7/2015 trong tạp chí *Environmental Research Letters* của Viện Vật lý (IOP), ước tính khoảng 2,1 triệu ca tử vong mỗi năm do con người làm gia tăng nồng độ bụi có kích cỡ nhỏ trong không khí (PM2.5)<sup>16</sup>.

Như vậy chỉ mới sơ lược một cách chung nhất về tác hại của ô nhiễm không khí lên sức khỏe con người. Chúng ta cũng cần biết một cách chi tiết hơn nữa về tác hại của ô nhiễm không khí lên từng cơ quan của cơ thể và từng nhóm người như thế nào?

- *Tác hại của khí độc*

Khí oxit cacbon có thể gây đau đầu, chóng mặt, ngất xỉu hoặc gây tổn hại đến tim mạch, trường hợp mức độ ô nhiễm cao sẽ gây nên bệnh tim mạch trầm trọng, tổn thương hệ thống hô hấp... và về lâu dài có thể dẫn đến những chứng bệnh mãn tính.

Dioxit sunfua (SO<sub>2</sub>) là chất khí được sinh ra từ quá trình đốt nhiên liệu như than, dầu FO, DO có chứa lưu huỳnh, độc hại không chỉ đối với sức khỏe con người, mà cả động thực vật.

– Khí SO<sub>2</sub> kích thích mạnh đối với mắt, da và các màng cơ, niêm mạc đường khí quản.

- *Tác hại của bụi*

Bụi vào phổi gây kích thích cơ học, xơ hóa phổi dẫn đến các bệnh về hô hấp như khó thở, ho và khạc đờm, ho ra máu, đau ngực ...và tùy mức độ chúng có khả năng gây ra ung thư hệ thống hô hấp là rất lớn. Chúng phụ thuộc vào mức độ cũng như thời gian tiếp xúc với bụi cũng như bản chất của loại bụi đó.

- *Tác hại chung đến sức khỏe*

Ô nhiễm không khí ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của con người mà những biểu hiện dễ nhận thấy là chảy nước mắt, đỏ mắt, ho, thở khò khè... Mức độ ảnh hưởng tùy thuộc vào tình trạng sức khỏe của từng người, vào nồng độ của loại chất gây ô nhiễm và thời gian tiếp xúc.

Phụ nữ mang thai và trẻ em nếu tiếp xúc với không khí ô nhiễm trong khoảng thời gian dài sẽ có nguy cơ bị tổn hại sức khỏe lâu dài, ở mức độ nghiêm trọng hơn. Những tác

---

<sup>16</sup>-----, *Tác hại cực kì nguy hiểm của ô nhiễm không khí với sức khỏe*, <http://maykhumuicaocap.com/tac-hai-cuc-ki-nguy-hiem-cua-o-nhiem-khong-khi-voi-suc-khoe/>.

động xấu của ô nhiễm không khí không chừa bất cứ ai là đẩy nhanh quá trình lão hóa, giảm chức năng của phổi, dễ mắc các bệnh hen suyễn, viêm phế quản, thậm chí có thể bị ung thư...

Những năm gần đây, các bệnh ở trẻ em liên quan đến ô nhiễm không khí có xu hướng tăng cao, nổi bật là bệnh suyễn, nhiễm khuẩn đường hô hấp, lao, viêm phổi, bại não, ung thư và các dị tật bẩm sinh. Không khí kém chất lượng ảnh hưởng tới tình trạng trẻ em sinh ra có chỉ số cân nặng thấp, theo nghiên cứu của các nhà khoa học Mỹ dựa trên 3 triệu ca sinh nở được ghi nhận tại 9 quốc gia ở Bắc và Nam Mỹ, châu Âu, châu Á và châu Ú. Chỉ số cân nặng thấp – *khí một trẻ em mới sinh có cân nặng dưới 2,5kg – sẽ khiến đứa trẻ gặp các vấn đề về sức khỏe, kém nhận thức và thậm chí là chết yểu.*<sup>17</sup>

Ngày 17.10, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), đã xếp ô nhiễm không khí ngoài trời là một trong những nguyên nhân hàng đầu gây các căn bệnh ung thư ở người. Cơ quan Nghiên cứu Quốc tế về ung thư (IARC) ngày 16/10 cũng tuyên bố rằng ô nhiễm không khí là một nguyên nhân dẫn đến gây ung thư, cùng với những tác nhân nguy hiểm khác được biết đến như amiăng (một loại khoáng chất tự nhiên thường được sử dụng trong xây dựng), thuốc lá và bức xạ tia cực tím.

Thông báo trên được đưa ra sau đưa ra sau khi có kết quả nghiên cứu của nhóm chuyên gia của IARC thuộc Tổ chức Y tế Thế giới có trụ sở tại Lyon, Pháp. Theo các số liệu thống kê mới nhất của IARC, năm 2010, hơn 220.000 trường hợp tử vong do ung thư phổi trên toàn thế giới có liên quan đến ô nhiễm không khí và đây cũng là nguyên nhân liên quan đến tăng nguy cơ gây ung thư bàng quang.

Trước đó, IARC đã coi là một số thành phần trong không khí ô nhiễm như khói diesel là chất gây ung thư, nhưng đây là lần đầu tiên tổ chức này xác nhận tất cả các loại ô nhiễm không khí đều gây ung thư. Từng chất chứa trong không khí bị ô nhiễm có nguy cơ gây ung thư là rất thấp, nhưng các nguồn gây ô nhiễm môi trường chủ yếu khi lan rộng như giao thông vận tải, nhà máy điện và khí thải công nghiệp, nông nghiệp kết hợp với nhau sẽ dẫn đến nguy cơ cao.

- *Tác hại đến các đối tượng khác*

Ô nhiễm không khí không chỉ tác động lên con người mà thôi, mà chúng còn tác động lên hệ sinh thái môi trường, chẳng hạn như tác động lên hệ sinh thái thực vật, lên các công trình xây dựng nguyên vật liệu, và ảnh hưởng lên thời tiết khí hậu mà hiện tượng hiệu ứng nhà kính là một ví dụ điển hình. Sự ấm lên toàn cầu, làm cho nhiệt độ trung bình ngày càng tăng, từ đó dẫn đến làm tan chảy các khối băng ở bắc và nam cực. Hậu quả chính là sự dâng lên của mực nước biển gây khả năng xâm nhập nước mặn và gây lụt lội, gây mưa axit tác động xấu đến con người, động vật và mùa màng.

### **III. KHÔNG KHÍ-ÂN BAN SỰ SỐNG TỪ THIÊN CHÚA**

#### **1. Nền Tảng Kinh Thánh**

Khí là yếu tố thiết yếu hàng đầu để duy trì sự sống muôn loài. Đồng thời khí cũng là điều để các tác giả Kinh Thánh tuyên xưng và trình bày một Thiên Chúa của sự sống, Thiên

---

<sup>17</sup> Sdd.

Chúa của sinh khí và thần khí. Vì vậy, Kinh thánh đề cập rất nhiều về khí. Từ ngữ mà Kinh Thánh thông thường sử dụng là sinh khí và thần khí. Đối với hạn từ sinh khí Kinh Thánh dùng đến 31 lần. Sinh khí có thể hiểu là khí mang lại sự sống cho muôn loài. Từ này gần nghĩa hơn với nội dung của đề nghiên cứu. Đối với từ Thần Khí được hiểu như là một năng lực, khí lực thần thiêng chỉ có nơi Thiên Chúa. Con người có được là do Thiên Chúa ban. Giờ đây ta hãy tìm hiểu Kinh Thánh nói như thế nào về sinh khí.

***Thiên Chúa là Đấng tạo thành sinh khí và trao ban sinh khí cho mọi loài, trong đó có con người.***

Ngay từ khi bắt đầu công trình tạo dựng, Thiên Chúa đã thấu hiểu tầm quan trọng của môi trường đối với sự sống con người. Trước khi tạo thành con người, Thiên Chúa biết để con người có thể sống tốt, cần phải đặt họ vào một môi trường tốt. Môi trường ấy cần hội đủ những yếu tố làm nên sự sống cho con người, trong đó hai yếu tố thiết yếu cơ bản là nước và khí. Cụ thể sách Sáng Thế miêu tả rằng: *“lúc khởi đầu, Thiên Chúa sáng tạo trời đất. Đất còn trống rỗng, chưa có hình dạng, bóng tối bao trùm vực thẳm, và Thần Khí Thiên Chúa bay lượn trên mặt nước”* (St1,1-2). Như vậy, khi trời đất mới được tạo ra, vạn vật chưa có gì, nhưng chúng ta thấy có “Thần Khí” Thiên Chúa bay lượn trên “mặt nước”. Ở đây, đã xuất hiện yếu tố ‘khí’ và ‘nước’.

Ngay khởi đầu Thiên Chúa đã thiết định cho yếu tố ‘khí’ và ‘nước’ là quan trọng hơn cả trong môi trường sống của con người và vạn vật, và quan trọng nhất là ‘khí’, thứ đến là ‘nước’. Cho nên, khi tạo dựng con người, Ngài nặn ra ‘hình’, mà ‘người’ chưa sống, nhưng Thiên Chúa thổi ‘hơi’ (khí) và lỗ mũi thì người trở nên sinh vật sống động. Đức Chúa lấy bụi từ đất nặn ra con người, thổi sinh khí vào lỗ mũi, và con người trở nên một sinh vật (St 2,7). Ta thấy rằng sinh khí ấy Thiên Chúa không chỉ dành cho con người nhưng Thiên Chúa ban cho hết thảy mọi loài như sách Khôn Ngoan đã viết: *“quả vậy, lay Đức Chúa, sinh khí bất diệt của Ngài ở trong muôn loài muôn vật (Kn 12,1). Ngoài ra, chỗ khác còn khẳng định điều này mạnh mẽ hơn: “muôn loài Ngài dựng lên phải phụng thờ Ngài, vì Ngài đã phán, chúng liền xuất hiện, Ngài gửi sinh khí tới, chúng được tác thành”(Gdt 16,14).*

Trong Cựu Ước, đối với người Hipri, một trong những niềm tin cốt lõi của họ là họ chỉ thờ và tuyên xưng một Thiên Chúa duy nhất. Thiên Chúa ấy là Thiên Chúa của sự sống, của sinh khí. Người làm ra sinh khí và làm chủ sinh khí. Vì thế khi tuyên xưng Thiên Chúa thì đồng thời họ cũng tuyên xưng Người là Đấng của sự sống tràn đầy sinh khí: *“đây là lời Thiên Chúa, lời ĐỨC CHÚA, Đấng sáng tạo và căng vòm trời, Đấng trải rộng mặt đất với hoa màu tràn lan, Đấng ban hơi thở cho dân trên mặt đất, ban sinh khí cho toàn thể cư dân”* (Is 42,5). Tác giả sách Dân Số đã khẳng định: *“các ông liền sấp mặt xuống đất và kêu: Lay Chúa là Thiên Chúa ban sinh khí cho mọi xác phàm, chỉ có một người phạm tội mà Chúa nổi giận với cả cộng đồng sao?”* (Ds16,22). Vì Thiên Chúa là Thiên Chúa của sự sống nên Người có quyền năng để làm ra con người và mọi loài. Chúng được sống là nhờ sinh khí của Người: *“sinh khí của Thiên Chúa đã làm ra tôi, hơi thở của Đấng Toàn Năng đã cho tôi được sống”* (G 33,4). *“Sinh khí của Ngài, Ngài gửi tới, là chúng được dựng nên, và Ngài đổi mới mặt đất này”* (Tv104,30).

Thiên Chúa nắm giữ sinh khí muôn loài vì thế sự sống của muôn loài đều tùy thuộc vào quyền năng Thiên Chúa. Người có thể cho chúng hiện hữu và sống bằng cách ban sinh

khí nhưng Người cũng có thể cho chúng trở về hư không khi rút lại sinh khí: “*Chúa ẩn mặt đi, chúng rụng rời kinh hãi; lấy sinh khí lại, là chúng tắt thở ngay, mà trở về cát bụi.*” (Tv 104,29).

Đề cập đến “khí”, Kinh Thánh còn diễn tả bằng một hạn từ hết sức cao siêu. Đó là “*thần khí*”. Thần khí ở đây có thể được hiểu là một năng lực, khí lực thần thiêng. Thần khí chỉ có nơi Thiên Chúa: “*Thần khí của Đức Chúa ngập tràn cõi đất, bảo toàn mối hiệp nhất giữa muôn vật muôn loài, thấu hiểu hết mọi lời mọi tiếng*” (Kn1,7). Thần khí cũng biểu hiện cho sự sống. Sự sống của Thiên Chúa ban cho con người: “*Đức Chúa là Chúa Thượng phán thế này với các xương ấy: Đây Ta sắp cho thần khí nhập vào các người và các người sẽ được sống*” (Ed 37,5). “*Thật vậy, luật của Thần Khí ban sự sống trong Đức Ki-tô Giê-su, đã giải thoát tôi khỏi luật của tội và sự chết.*” “*Hương đi của tính xác thịt là sự chết, còn hương đi của Thần Khí là sự sống và bình an.*” (Rm 8,2-6). Thánh Gioan đã khẳng định rằng thần khí là nguồn mang lại sức sống: “*thần khí mới làm cho sống, con xác thịt thì chỉ giết chết*” (xGa 6,63). Vì thế, người mà sống thiếu thần khí thì được xem như là đã chết: “*Xin đừng nở đuôi con không cho gần Nhan Thánh, đừng cất khỏi lòng con thần khí thánh của Ngài*” (Tv 51,13).

Con người có được thần khí là do Thiên Chúa ban chứ tự nội tại con người không thể có được. Người được Thiên Chúa ban thần khí sẽ có sức mạnh, can đảm và đầy khôn ngoan: “*Phần tôi, trái lại, nhờ thần khí của Đức Chúa, tôi được đầy sức mạnh, công lý và can trường; để loan báo cho nhà Gia-cóp biết tội phản nghịch, cho nhà Ít-ra-en biết tội lỗi của nó.*” (Mk 3,8); “*Chúa đã ban thần khí tốt lành cho họ nên khôn ngoan sáng suốt.*” (Nkm 9,20); “*Thật vậy, không phải chính anh em nói, mà là Thần Khí của Cha anh em nói trong anh em*” (Mt 10,20).

***Thần khí của thiên chúa không chỉ giúp con người sống mà còn soi sáng và dẫn dắt họ sống theo luật Chúa:***

“*Hãy quay về nghe lời ta sửa dạy. Nay ta tuôn đổ thần khí ta trên các người, khiến các người hiểu rõ lời ta dạy bảo.*” (Cn 1,23); “*Điều đẹp ý Ngài, xin dạy con thực hiện, bởi Ngài là Thiên Chúa của con. Xin thần khí tốt lành của Chúa dẫn con đi trên miền đất phẳng phiu.*” (Tv 143,10); “*Thần khí Đức Chúa sẽ ngự trên vị này : thần khí khôn ngoan và minh mẫn, thần khí mưu lược và dũng mãnh, thần khí hiểu biết và kính sợ Đức Chúa*” (Is 11,2).

Không những thế, người được Thiên Chúa ban thần khí sẽ là người thực thi sứ mạng Thiên Chúa trao: “*Đây là người tôi trung Ta nâng đỡ, là người Ta tuyển chọn và quý mến hết lòng, Ta cho thần khí Ta ngự trên nó; nó sẽ làm sáng tỏ công lý trước muôn dân*” (Is 42,1). Hay “*Thần khí của Đức Chúa là Chúa Thượng ngự trên tôi, vì Đức Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, sai đi báo tin mừng cho kẻ nghèo hèn, băng bó những tâm lòng tan nát, công bố lệnh ân xá cho kẻ bị giam cầm, ngày phóng thích cho những tù nhân*” (Is 61,1).

Nói tóm lại, hầu hết các sách trong Kinh Thánh đều đề cập đến sinh khí hay thần khí. Qua đó các tác giả sách thánh cho người đọc thấy rằng có một vị Thiên Chúa là nguồn mạch của sự sống, của sinh khí. Đáng ấy làm ra sinh khí và làm chủ nguồn sinh khí. Muôn loài được hiện hữu là nhờ Thiên Chúa trao ban sinh khí. Vì thế sinh khí trở nên một ân ban quý giá mà Thiên Chúa không chỉ ban cho con người mà còn cho muôn loài. Sinh khí ấy còn

được các tác giả Tân Ước nâng lên một cấp cao mới là thần khí. Người có thần khí được xem là người tràn đầy khí lực thánh thiêng, là người có sức mạnh, khôn ngoan hiểu biết. Nhưng hơn hết, người có Thần Khí Chúa là người của Thiên Chúa, được Thiên Chúa chọn lựa và thực thi sứ mạng Người trao. Vì vậy, khí không chỉ là yếu tố hàng đầu làm nên sự sống mà còn là điều thiết yếu để con người sống và thực thi luật người ban.

## 2. Giáo Huấn Của Giáo Hội

Thông điệp *Laudato Si* số 23 cho thấy “*khí hậu là một tài sản chung mà Thiên Chúa ban tặng cho con người: khí hậu là tài sản chung của mọi người và cho mọi người. Trên bình diện toàn cầu, đó là một hệ thống phức tạp, liên hệ thật cơ bản đến cuộc sống con người*”<sup>18</sup>. Trong chính hiến chế về mục vụ *Gaudium et Spes*, Giáo Hội đã nhắc nhở “*Được tạo dựng giống hình ảnh Thiên Chúa, con người đã nhận lãnh trách nhiệm chinh phục Trái đất cùng với tất cả những gì chứa đựng trong đó, quản trị vũ trụ trong thánh thiện và công bằng*”<sup>19</sup>.

Trở về với truyền thống xa xưa nữa của Giáo Hội chúng ta cũng có thể nhận thấy sự quan tâm với môi trường sống của con người qua các Giáo Phụ: “*Ta hãy noi theo đường lối cao cả tuyệt vời của Thiên Chúa: người cho mưa xuống trên người công chính cũng như kẻ tội lỗi. Người khiến mặt trời mọc lên cho tất cả. Người trải rộng đất đai, sông ngòi rừng rú cho mọi loài sinh sống trên mặt đất, ban **khoảng không** cho muôn chim, ban nước uống cho loài thủy tộc, Người rộng tay ban nguồn lương thực cần thiết cho hết thảy mọi loài.*”<sup>20</sup>

## 3. Không Khí Nơi Các Tôn Giáo Khác

Không chỉ riêng đối với người công giáo không khí là một yếu tố quan trọng, nhưng ở nơi các tôn giáo cũng cho thấy điều đó. Thậm chí không khí trở nên một yếu tố thần thiêng không chỉ mang lại sự sống cho thể xác mà còn cho cả sự sống tâm hồn. Một trong những điều đó ta thấy trong giai đoạn tôn giáo đa thần hay đạo lý Upanishad (khoảng 800-300 TCN). Đạo lý này cho rằng “*con người nhận thấy trong nội thân của mình có một nguyên lý cội nguồn của hết mọi hành động gọi là Atman (hơi thở, ngã). Tiếp đến con người cũng nhận thấy rằng có một nguyên lý (rtavta, darma) làm cội nguồn của mọi hoạt động trong vũ trụ. Hơn thế nữa, có sự tương ứng giữa tiểu vũ trụ (con người) và đại vũ trụ, tựa như giữa **hơi thở với khí gió**, giữa con mắt với mặt trời. Do đó suy được rằng tất cả mọi sự trong vũ trụ đều bắt nguồn từ một nguyên lý duy nhất gọi là Brahman. Brahman là nguyên lý nhiệm mầu không thể tả hết được. Con người tìm cách thanh luyện bản thân, để kết hợp với Brahman hầu nhận chân chính mình.*”<sup>21</sup>

## IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CON NGƯỜI VỚI MÔI TRƯỜNG SỐNG.

### 1. Trách Nhiệm Chung Của Con Người

Hãy cứu lấy trái đất! Đó là tiếng kêu cứu đang vang dội lên từ nhiều phía, nhiều nơi và nhiều cách trong thế giới của chúng ta. Vì vậy mà ngày 30/11/2015, Hội nghị thứ 21 Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP21) đã chính thức khai mạc tại Paris. Đây có lẽ là diễn đàn lớn nhất của những người có trách nhiệm địa diện cho dân chúng để lo

<sup>18</sup>ĐGH Phanxicô, *Laudatosi*, số 23.

<sup>19</sup>CE Vaticanô II, *Gaudium et Spes*, số 34.

<sup>20</sup>UBPVCCK, bài đọc 2 Kinh sách: *trích bài giảng của Thánh Ghêgôriô*, Giám mục Nadien, tr 500.

<sup>21</sup>Phan Tấn Thành, *Đời Sống Tâm Linh*, tr 150.

về môi trường sống. Hội nghị đã gióng lên tiếng chuông cảnh báo về những gì sẽ xảy ra trong trái đất này nếu chúng ta không quan tâm đến môi trường sống. Mục đích lần này hội nghị đã đặt ra với mục tiêu đạt được thỏa thuận có tính ràng buộc pháp lý đầu tiên nhằm hạn chế khí thải nhà kính, làm chậm quá trình biến đổi khí hậu, ngăn ngừa toàn cầu nóng lên thêm 2 độ C - ngưỡng sẽ gây ra ngập lụt toàn cầu theo khuyến cáo của các nhà khoa học.

Trong suốt những năm vừa qua chúng ta đã chứng kiến nhiều thiên tai liên quan đến vấn đề biến đổi khí hậu. Cũng như chứng kiến tỷ lệ bệnh tật liên quan đến môi trường sống ngày càng gia tăng, trong đó nhóm bệnh liên quan đến không khí cũng gia tăng và nguy hiểm hơn.

Ngay trong sách Sáng Thế quyển sách đầu tiên của Kinh thánh đã nói lên mối tương quan hài hòa giữa con người với thiên nhiên qua những hình ảnh sống động. Thiên nhiên chính là công trình tạo dựng của Thiên Chúa và là ân huệ mà ngài đã ban tặng chúng cho con người. Chính ngài đã tạo dựng vạn vật từ hư vô và sau mỗi ngày của công trình tạo dựng Thiên Chúa thấy *“mọi sự đều tốt lành”* (x St1,4). Vì vậy thiên nhiên không phải là kẻ thù của con người, nhưng nó chính là ngôi nhà chung của con người, là nơi cư ngụ của con người và phục vụ sự sống của con người. Chính môi trường sống là *“cách thể biểu lộ chương trình yêu thương và sự thật”*<sup>22</sup> của Thiên Chúa đối với loài người.

Hay nói một cách khác đi chính Thiên Chúa đã ban tặng không gian sống này cho chúng ta, và thể hiện tình yêu của ngài cho chúng ta. Do vậy thiên nhiên chính là một “ơn gọi”. Mỗi người trong chúng ta đều vui mừng thừa hưởng gia tài quý báu mà chúng ta đã được lãnh nhận từ Thiên Chúa *“Thiên Chúa đã tiền định cho trái đất và tất cả những gì trái đất chứa đựng đều là cho mọi người và cho mọi dân tộc, ngõ hầu mọi thụ tạo đều được chia sẻ cách tương xứng cho hết mọi người dựa vào công lý, được điều tiết bởi bác ái.”*<sup>23</sup> Qua chính những quy luật tự nhiên hay cơ cấu nội tại của con người để chúng ta có thể khám ra những quy luật phải gìn giữ và tuân thủ để có thể làm cho thiên nhiên được sống động và bền vững. Đồng thời khi chúng ta thực hiện những điều ấy thì chính là chúng ta đang bảo vệ và cai quản thể môi trường thiên nhiên của chúng ta một cách đầy ý thức và trách nhiệm.

Cho nên trong quá trình sống của mình con người cần phải để ý tới mối tương quan giữa con người và thiên nhiên. Bất kỳ sự phát triển nào thì cũng cần phải tuân theo những quy luật tự nhiên đồng thời phải có sự hài hòa giữa con người với thiên nhiên. Chúng ta không thể phớt lờ mọi hậu quả cũng như thay đổi của thiên nhiên để chỉ đạt mục đích phát triển của mình. Vì *“sự phát triển toàn diện của con người luôn nối kết chặt chẽ với những nghĩa vụ phát xuất từ mối tương quan của con người với môi trường tự nhiên.”*<sup>24</sup> Trong tất cả môi trường tự nhiên thì trong đó cũng có cả môi trường không khí mà chúng ta đang đề cập đến. Đây là môi trường thiết thực nhất đụng chạm đến chúng ta từng ngày, từng giờ, từng giây phút.

Vì vậy có thể nói khi nào chúng ta còn sống, còn hít thở là khi ấy chúng ta vẫn phải còn phải có trách nhiệm bảo vệ môi trường sống hay môi trường không khí của mình. Từ những điều căn bản đó chúng ta có thể thấy được vai trò và tầm quan trọng của thiên nhiên

<sup>22</sup> ĐGH Benedicto XVI, *Caritas In Veritas*, số 48.

<sup>23</sup> CĐ Vaticanô II, *Gaudium et Spes*, số 26.

<sup>24</sup> ĐGH Benedicto XVI, *Sứ Điệp Ngày Thế Giới Hòa Bình Lần Thứ 43(2010)*, số 2.

nói chung và của môi trường khí nói chung tác động lên con người. Đồng thời cũng thấy được vai trò và trách nhiệm của con người trước thiên nhiên. Vì thế trong Thông điệp *Tinh Yêu Trong Sự Thật* đã đưa ra một kết luận quan trọng “*cách thức con người đối xử với thiên nhiên ảnh hưởng đến cách thức con người đối xử với chính mình và ngược lại.*”<sup>25</sup> Đức Giáo Hoàng Bênêdictô XVI nói tiếp: “*nhân loại cần phải có mối quan hệ đúng đắn với môi trường. Trái đất này là món quà quý giá của Đấng Tạo hóa và chúng ta phải ứng xử như những người quản lý công trình sáng tạo của Người.*”

## **2. Những Hành Vi Làm Xấu Đi Môi Trường Không Khí**

Xuất phát từ một tâm lý rất thực tế “*cha chung không ai khóc*”, bầu trời là của chung chẳng ai sở hữu chẳng ai lên tiếng nên chúng ta cứ vô tư làm ô nhiễm không khí. Thực vậy với cái nhìn thiếu trách nhiệm nhiều người cứ nghĩ rằng chúng ta có quyền trên vũ trụ này, nên muốn làm gì thì làm “*chết thì chết chung*”, “*có lợi cho tôi là được*”. Từ đó nảy sinh trong tâm thức con người một thái độ vô trách nhiệm với môi sinh của mình. Bên cạnh đó là cũng xuất phát từ vấn đề sống còn, lợi nhuận, hoặc đam mê thì con người bất chấp tất cả, miễn sao mục đích của mình đạt là được rồi. Từ đó con người rơi vào trong trạng thái mạnh ai nấy làm, mạnh ai nấy khai thác, mạnh ai nấy chiếm hữu lấy bầu trời cho mình. Và hậu quả là trái đất nói chung và môi trường không khí đã đến giai đoạn kêu cứu.

Trong vấn đề khí thải thì không thể có thể kiểm soát hết được. Vì hằng ngày trên thế giới có hàng triệu triệu chiếc xe máy, xe ô tô, tàu, máy bay....lưu thông. Đồng thời cũng từng đó nhà máy công nghiệp hoạt động liên tục xuất ngày đêm để sản xuất thì khối lượng khí thải là không thể có khả năng kiểm soát hết. Khi người ta thải khí thải ra môi trường thì không có người nào lên tiếng trực tiếp nên cuối cùng phải để cho con người tự do với không gian sống của mình. Đây thực sự là một thực trạng đau lòng đang xảy ra hàng ngày trên thế giới mà đang kêu gọi sự thức tỉnh của lương tâm chúng ta.

Bên cạnh nguyên nhân gốc gây ra ô nhiễm thì các yếu tố làm cho vấn đề ô nhiễm xảy ra ngày càng nghiêm trọng hơn cũng diễn ra. Tất cả những yếu tố đó chính là việc sản xuất các loại máy móc kém chức năng vì vậy gây ra mức độ ô nhiễm nặng hơn, khí thải nhiều hơn. Các ông chủ nhà máy thì gian dối trong các hệ thống lọc khí hay kiểm soát lượng khí thải. Họ không thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật vì vậy làm cho vấn đề ô nhiễm dễ xảy ra và xảy ra nặng hơn. Yếu tố giúp điều hòa khí hậu chính yếu đó là cây xanh, thế nhưng diện tích đó ngày càng giảm. Đó là diện tích rừng bị khai thác vô tội vạ ngày càng nhiều hơn và làm mất khả năng hồi phục. Tỷ lệ sa mạc hóa ngày càng nhiều hơn, vì lý do hạn hạn. Và hạn hán xảy ra lại vì lý do khí hậu. Như vậy chính những thói quen xấu, vô trách nhiệm của chúng ta với môi trường sống đã tạo nên vòng luẩn quẩn khó có thể thoát ra được. Như vậy chính chúng ta đang dần kết án chính mình và tự hủy diệt sự sống của trái đất này.

## **V. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SỐNG CỦA CHÚNG TA**

Chống nghèo đói đòi hỏi phải bảo vệ môi sinh, đó là trách nhiệm của từng người Kitô hữu. Bóc lột thiên nhiên không chỉ làm cho trái đất nghèo đi, nhưng tạo ra mối nguy hiểm cho tương lai là môi trường sống của con người và làm cho mọi người rơi vào cảnh khốn cùng của sự nghèo đói. Trong ý thức này người giáo dân được mời gọi thi hành nhiệm vụ bảo

<sup>25</sup> ĐGH Benedicto XVI, *Caritas In Veritas*, số 51.

vệ thiên nhiên như món quà của Thiên Chúa. Món quà đó nhằm phục vụ cho sự sống con người, chứ phải để con người khai thác nó một cách ích kỷ và vô trách nhiệm. Vì Chúa muốn chúng ta xử dụng nó với tình yêu chứ không phải hưởng thụ ích kỷ. Hủy bỏ môi trường sống đồng nghĩa với việc hủy bỏ tình yêu con người với nhau. Một yêu cầu nền tảng Kitô giáo là bảo vệ giá trị đời sống của hết mọi người đó là nhiệm vụ chính yếu để bảo vệ môi trường sống của chúng ta. Vì vậy chúng ta hãy xem một số giải pháp và thực hành thực tế dưới đây dựa trên nội dung chính yếu của *Thông điệp Laudato Si* của Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

## 1. Nâng Cao Dân Trí Và Trình Độ Văn Hóa Cũng Như Ý Thức Dân Chúng

*“Việc giáo dục môi trường đã mở rộng các mục tiêu của nó. Mặc dù ngay từ đầu việc giáo dục môi trường tập trung chủ yếu vào các thông tin khoa học, nâng cao ý thức và việc ngăn chặn những nguy cơ môi trường, thì giờ đây việc giáo dục ấy lại bao gồm cả những bình luận về “những chuyện thần thoại” về một nền hiện đại được đặt trên nền tảng của một não trạng thực dụng (chủ nghĩa cá nhân, sự tiến bộ không giới hạn, sự cạnh tranh, sự tiêu thụ, thị trường không có điều tiết). Việc giáo dục môi trường cũng tìm kiếm để khôi phục các cấp độ khác nhau về thể quân bình sinh thái, thiết lập nên sự hoà hợp bên trong bản thân chúng ta, với người khác, với thiên nhiên và với các loại sinh vật khác, và với Thiên Chúa. Việc giáo dục môi trường cần làm cho việc thực hiện một sự nhảy vọt trở nên dễ dàng hơn hướng đến sự trôi vượt vốn mang lại cho các giá trị đạo đức sinh thái ý nghĩa sâu xa nhất của nó. Việc giáo dục này cần những nhà giáo dục có khả năng phát triển một nền đạo đức sinh thái, và giúp đỡ mọi người, thông qua phép so sánh hiệu quả, để trưởng thành trong tình liên đới, trách nhiệm và sự quan tâm đầy lòng thương cảm.”<sup>26</sup>*

Vấn đề ô nhiễm môi trường sống đã tới lúc phải được xem xét một cách nghiêm túc và có trách nhiệm. Vì vậy vấn đề quan trọng là làm sao để mọi người có thể nhận thức được tầm quan trọng và trách nhiệm chung của vấn đề này. Điều này quả là rất khó, đặc biệt là người Kitô hữu cần phải ý thức trước hết vì trái đất này là một ân ban của Thiên Chúa, nên phải có nhiệm vụ bảo vệ chúng. Sự nguy hiểm của ô nhiễm môi trường hay ô nhiễm không khí không chỉ là vấn đề hiện tại mà là chuyện sống còn trong tương lai. Đây không phải là chuyện của chúng ta mà còn ảnh hưởng đến con cháu chúng ta. Nhất là đứng trước vấn đề suy thoái thiên nhiên đang diễn ra một cách trầm trọng thì cần thấy ý thức và trách nhiệm con người quan trọng như thế nào *“Nhiều hiện tượng về sự suy thoái môi trường và thảm họa thiên nhiên nhắc nhở chúng ta về sự cấp bách cần thiết trong việc tôn trọng thiên nhiên mà mình nên làm... Giáo hội Công giáo cho rằng việc bảo vệ thiên nhiên có mối liên hệ mật thiết với sự phát triển của con người mà không thể tách rời.”<sup>27</sup>*

## 2. Đối Với Vấn Đề Phương Tiện Giao Thông

*“Chất lượng cuộc sống ở các thành phố có nhiều liên hệ với các hệ thống giao thông, vốn là một nguồn của nhiều khổ đau đối với những người sử dụng chúng. Nhiều xe hơi, được một hay nhiều người sử dụng, lưu thông trong các thành phố,*

<sup>26</sup> ĐGH Phanxicô, *Laudato si*, số 210.

<sup>27</sup> Thư Tòa Thánh Vatican chúc mừng Phật tử nhân Đại lễ Phật đản 2010.

*tạo nên việc kẹt giao thông, làm gia tăng mức độ ô nhiễm, và tiêu thụ những khối lượng lớn năng lượng không tái tạo được. Điều này tạo nên sự cần thiết phải xây dựng nhiều đường sá và các khu vực đậu xe hơn là những việc làm hư hỏng cảnh quan đô thị. Nhiều chuyên gia đồng ý về sự cần thiết dành quyền ưu tiên cho phương tiện giao thông công cộng. Tuy nhiên, một vài phương thế cần thiết sẽ không dễ dàng cho thấy là chấp nhận được đối với xã hội trừ khi những cải tiến sau đó được thực hiện trong chính những hệ thống, là điều mà ở trong nhiều thành phố buộc người dân phải chịu đựng những điều kiện không đúng phẩm giá vì đông đúc, bất tiện, dịch vụ ngắt quãng và thiếu an toàn.”<sup>28</sup>*

Vì vậy chúng ta cũng cần phải đề cập đến các phương pháp nhằm giảm thiểu hoặc cắt bớt lượng khí thải ra môi trường sống của chúng ta. Trước hết vấn đề này thuộc về ý thức cá nhân của mỗi người. Mỗi người trước khi hành động gì mà có tác động đến môi trường cũng cần có suy nghĩ thật kỹ và trách nhiệm. Đó là vấn đề cực kỳ quan trọng mà ai cũng cần phải thực hiện. Tiếp đến chúng ta sẽ dùng đến các phương tiện khoa học kỹ thuật hiện đại để đóng góp cho vấn đề bảo vệ môi trường không khí. Thắt chặt mức tiêu chuẩn khí thải đối với xe nhập đã qua sử dụng và xe đang lưu hành, tăng cường kiểm soát khí thải lưu động trên đường, bố trí các trạm đăng kiểm xe ô tô trên cả nước, xây dựng trung tâm thử nghiệm khí thải phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, mở rộng cơ sở thực hiện kiểm định đạt tiêu chuẩn khí thải... Tăng cường phương tiện giao thông công cộng như xe buýt, xe điện trên không, xe điện ngầm... và các hình thức giao thông không gây ô nhiễm. Đồng thời đưa vào thử nghiệm các nguồn nguyên liệu sạch, xanh, thân thiện với môi trường nhằm giảm thiểu khí thải độc hại như dùng xăng sinh học E5 vv....

### **3. Đối Với Nền Công Nghiệp**

*“Một số chiến lược nhằm giảm thiểu những khí thải gây ô nhiễm kêu gọi việc quốc tế hoá các khoản chi phí môi trường, là việc làm vốn có nguy cơ áp đặt lên các nước có ít nguồn tài nguyên hơn những cam kết nặng nề đối với việc làm giảm thiểu các khí thải so với lượng khí thải của các nước công nghiệp hoá hơn. Việc áp đặt biện pháp như vậy sẽ phạt các quốc gia đang cần phát triển nhất. Một sự bất công xa hơn nữa đang được thực hiện dưới dáng vẻ của việc bảo vệ môi trường. Cũng thế ở đây, người nghèo sẽ mang kết cục trả giá đắt. Hơn thế nữa, bởi vì người ta cảm thấy các tác động của sự biến đổi khí hậu còn lâu mới xảy ra, ngay cả các biện pháp nghiêm ngặt nhất hiện nay đang áp dụng, nên một số quốc gia có các nguồn tài nguyên khan hiếm sẽ đòi hỏi một sự trợ giúp trong việc làm quen với những tác động hiện đã đang được tạo ra, là những thứ sẽ ảnh hưởng đến các nền kinh tế của họ. Trong bối cảnh này, có một sự cần thiết đối với các trách nhiệm chung và khác biệt. Như Hội Đồng Giám Mục Bolivia đã nói, “các quốc gia kiếm lợi từ một mức độ cao hơn về việc công nghiệp hoá, với cái giá của rất nhiều khí thải nhà kính, phải có trách nhiệm lớn hơn đối với việc đưa ra một giải pháp cho các vấn đề mà họ đã tạo ra.”<sup>29</sup>*

<sup>28</sup>ĐGH Phanxicô, *Laudato si*, số 153.

<sup>29</sup>ĐGH Phanxicô, *Laudato Si*, số 153

Đối với các nhà máy công nghiệp cần trang bị đầu tư các thiết bị lọc khí hoặc phương tiện xử lý cũng như phương án xử lý hiệu quả. Đối với vấn đề xử lý các khí thải chứa chất khí ô nhiễm có thể dùng những phương pháp như: hấp thu trong dung dịch hóa học, than hoạt tính, phản ứng phá hủy chất gây hại, phân hủy khí thải.

#### 4. Đối Với Đời Sống Sinh Hoạt

*“Cũng có một sự cần thiết phải bảo vệ những nơi chung này, những địa danh thấy được và những cảnh quan đô thị là những điều làm gia tăng cảm thức thuộc về, cội nguồn, “cảm thấy ở nhà” của chúng ta trong một thành phố gồm có chúng ta và quy tụ chúng ta lại với nhau. Thật quan trọng là các khu vực của một thành phố cần phải liên kết tốt với nhau và rằng những người đang sống ở đó có một cảm thức toàn thể, hơn là việc rời khỏi một khu phố và không thấy thành phố lớn hơn như là không gian mà họ chia sẻ với những người khác. Những can thiệp ảnh hưởng đến phong cảnh đô thị hay nông thôn cần suy xét cách các yếu tố khác nhau kết hợp lại để tạo thành một tổng thể vốn được tiếp nhận bởi các cư dân của nó như là một khung sườn nhất quán và ý nghĩa cho cuộc sống của họ. Do đó, những người khác sẽ không bị coi là những người xa lạ, nhưng là một phần của cái “chúng ta” là điều mà tất cả chúng ta đang làm việc để tạo ra. Vì cùng một lý do này, ở cả những bối cảnh đô thị và nông thôn, thật hữu ích để đặt sang một bên một số nơi có thể được bảo tồn và bảo vệ khỏi những thay đổi thường trực do bởi sự can thiệp của con người mang lại”.*<sup>30</sup>

Hạn chế sử dụng các dụng cụ phương tiện mà có khả năng gây ô nhiễm như xe cộ, máy lạnh, các chất đốt thải nguy hiểm như các dụng cụ điện tử, rác thải, nhựa, vv.... nâng cao hoạt động truyền thông, phát triển công nghiệp xanh

Xử lý bụi, điều này cần thực hiện ngay chính nơi xảy ra bụi chứ không để phải xử lý khi đã hòa vào trong môi trường chung. Điều này đòi hỏi phải có hệ thống xử lý tại chỗ như buồng lắng khí, cyclon bằng phương pháp lý tâm, lọc bằng vải, hoặc túi lọc, lọc tĩnh điện, vv.

Khói thuốc lá, cần có một thói quen văn minh lịch sự khi hút thuốc lá. Đó là hút đúng nơi quy định, không hút trong đám đông hay nơi công cộng như bệnh viện, trường học, văn phòng, hay khi có trẻ em. Điều quan trọng là hạn chế tối đa càng ít càng tốt và ý thức về tác hại của việc hít chủ động và thụ động để có cách trách để ô nhiễm và làm ảnh hưởng đến sức khỏe người bên cạnh.

#### 5. Vấn Đề Chính Sách Và Luật

*“Đứng trước tiềm năng thực sự đối với việc sử dụng sai về các khả năng của con người, cá nhân các nhà nước không còn có thể phớt lờ đi trách nhiệm lên kế hoạch, điều phối, dự báo và thực thi bên trong lãnh thổ của họ được nữa. Làm thế nào mà một xã hội có thể lên kế hoạch và bảo vệ tương lai của xã hội ấy giữa những phát minh công nghệ đang phát triển liên tiếp? Một nguồn dự báo và điều*

<sup>30</sup>ĐGH Phanxicô, *Laudato Si*, số 151

*phối có thẩm quyền là pháp luật, vốn đặt ra những quy định đối với việc hành xử có thể chấp nhận được dưới ánh sáng của thiện ích chung. Các giới hạn mà một xã hội có quyền tối thượng, trưởng thành và lành mạnh phải áp đặt là những giới hạn có liên quan đến việc dự báo, an ninh, và những định mức quy định, việc thực thi đúng lúc, việc loại trừ nạn tham nhũng, những đáp trả hữu hiệu trước những hiệu ứng phụ không mong muốn của các quy trình sản xuất, và sự can thiệp thích hợp vào nơi mà các nguy cơ tiềm năng hoặc không chắc chắn có liên quan. Có một hệ thống pháp lý đang phát triển có liên hệ đến việc giảm thiểu tình trạng ô nhiễm gây ra bởi các hoạt động kinh doanh. Các bộ khung chính trị và thể chế không chỉ tồn tại để tránh việc thực hiện tồi tệ, mà còn để cổ vũ cách thực hiện tốt nhất, để kích thích sự sáng tạo trong việc tìm kiếm các giải pháp mới và để kích lệ các sáng kiến mang tính cá nhân và tập thể.”<sup>31</sup>*

Vấn đề hiện này là cần sớm ban hành chính sách và kế hoạch hành động trên cơ sở các quy định của Luật. Thực hiện luật bảo vệ môi trường, quản lý và kiểm soát những nguồn và các tác nhân gây ô nhiễm, nhằm cải thiện chất lượng không khí.

## **6. Bảo Vệ Tài Nguyên Thiên Nhiên**

*“Môi trường là điều thiện hảo chung, gia tài của toàn thể nhân loại và một trách nhiệm chung cho mọi người. Nếu một người chiếm hữu một điều gì đó, thì phải quản lý vì ích lợi cho mọi người. Nếu không làm như thế, chúng ta sẽ làm khổ lương tâm của chúng ta vì phủ nhận sự hiện sinh của những người khác. Ví thế, các vị Giám Mục của Tân Tây Lan tự hỏi giới luật “chớ giết người” có nghĩa gì, khi “ hai mươi phần trăm dân số địa cầu sử dụng các tài nguyên với một mức độ phải cướp đi từ những nước nghèo và cả những thế hệ tương lai, những gì cần thiết để tồn tại.”<sup>32</sup>*

Cần có một ý thức tốt về việc giảm thiểu những cái không cần thiết, dùng những cái có hại và tái chế, hay tái sử dụng những thứ khác để hạn chế thải ra môi trường và tránh thái độ biến tài nguyên thiên nhiên làm tài sản riêng của mình.

## **7. Truyền Thông Và Tôn Giáo**

*“Đa số những người đang sống trên hành tinh của chúng ta đều tuyên nhận là những người có niềm tin. Điều này thúc đẩy các tôn giáo đến việc đối thoại với nhau nhân danh việc bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ người nghèo, và xây dựng những mạng lưới của sự tôn trọng và tình huynh đệ. Việc đối thoại giữa các ngành khoa học khác nhau cũng cần thiết, bởi vì mỗi ngành có thể có khuynh hướng khép kín lại trong chính ngôn ngữ của nó, trong khi việc chuyên môn hoá lại dẫn đến một sự cô lập nhất định và việc tuyệt đối hoá về chính lãnh vực tri thức của nó. Điều này ngăn cản chúng ta khỏi việc đối diện với những vấn đề môi trường cách hiệu quả. Một cuộc đối thoại mở và tôn trọng cũng cần thiết giữa các phong trào sinh thái khác nhau, mà những mâu thuẫn ý thức hệ trong đó thường không được giải quyết. Sức nặng của cuộc khủng hoảng sinh thái đòi*

<sup>31</sup>ĐGH Phanxicô, Laudato Sí, số 177

<sup>32</sup>ĐGH Phanxicô, Laudato Sí, số 98

*buộc rằng tất cả chúng ta đều phải tìm kiếm thiện ích chung, khởi xướng một con đường của đối thoại vốn đòi hỏi sự nhẫn nại, kỷ luật và lòng quảng đại, luôn luôn ghi nhớ rằng “các thực tại thì lớn lao hơn những ý tưởng”<sup>33</sup>*

Như vậy vai trò của truyền thông và giáo dục đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ môi trường. Truyền thông sẽ tác động lên nhận thức và thói quen sinh hoạt của dân chúng. Chính sự liên tục và mạnh mẽ của truyền thông sẽ có khả năng dẫn đến sự thay đổi hành vi của con người. Bên cạnh đó các tôn giáo cùng nhau khởi xướng và khích lệ sự bảo vệ môi trường sống nơi các tín đồ của mình sẽ tạo nên sự đồng bộ và rộng khắp chung nơi cộng đồng sinh sống. những cộng đồng nhỏ ý thức sẽ tạo nên những tập thể lớn ý thức như thế sẽ tạo được sức mạnh chung trong hành động. Đồng thời tiếng nói của các vị lãnh đạo tôn giáo sẽ dễ dàng tác động và gây ảnh hưởng lên dân chúng so với các cấp lãnh đạo khác của xã hội.

## **8. Sống Tin Mừng Của Chúa Trong Vấn Đề Bảo Vệ Môi Trường**

Có thể yếu tố này phải được đặt ngay hàng đầu. Tuy nhiên chúng sẽ là phần tóm lại hết trong các nghĩa vụ và trách nhiệm của con người với môi trường sống của mình. Vì bảo vệ môi sinh chính là một cuộc Tân Phúc Âm hóa trong cuộc sống ngày hôm nay. Như vậy việc chính yếu của việc Tân Phúc Âm hóa này chính là tìm lại những giá trị nền tảng trong Mười Điều Răn của Chúa. Chúng là những mệnh lệnh sống cho con người trong cuộc sống trần gian này.

*Điều răn thứ năm "Người không giết người" dạy tín hữu quý trọng sự sống tự nhiên và siêu nhiên của mình cũng như của người khác, và do đó, cấm mọi hình thức xâm phạm đến sự sống con người trong đó có việc làm tổn hại đến thiên nhiên và môi trường – cái nôi của sự sống.*

*Điều răn thứ bảy "Anh em nợ ai cái gì, thì hãy trả cho người ta cái đó" dạy tín hữu sử dụng của cải trong tinh thần trách nhiệm và chia sẻ với mọi người, vì tài nguyên trong vũ trụ được Thiên Chúa ban chung cho mọi người. Điều răn thứ bảy còn dạy tôn trọng môi trường, sử dụng đúng đắn các sản vật vì ích lợi toàn diện của mọi người.*

*Điều răn thứ mười "Người không được ham muốn nhà người ta, người không được ham muốn vợ người ta, tôi tớ nam nữ, con bò con lừa, hay bất cứ vật gì của người ta". Dạy tín hữu giữ lòng không ham mê của cải quá đáng, để không tham lam muốn lấy của người khác và không ghen tỵ với người khác. Tức là phải luôn những gì là của chung Thiên Chúa đã ban tặng cho con người trong đó có không khí và các tài nguyên thiên nhiên khác.*

## **KẾT LUẬN**

Giáo Hội đã từng nhắc nhở mọi người “*lạm dụng thiên nhiên là ăn cắp của công*”<sup>34</sup>, đây là lời kêu gọi cho bất kỳ ai đang sống trong môi trường sống của mình. Nó là một lời mời

<sup>33</sup> ĐGH Phanxicô, *Laudato Si*, số 201.

<sup>34</sup> UBGLĐT, *Sách giáo lý công giáo*, số 2415.

gọi mỗi người hãy đối xử tốt và sống công bình với môi trường sống của mình. Mỗi người Kitô hữu sống đạo không có nghĩa là sống và thực hành đạo ở nhà thờ hay những nơi thờ phượng. Nhưng sống đạo tức là luôn sống ở trong bất kỳ môi trường nào, trong đó có môi trường tự nhiên chúng ta đang sống. Trong các mối tương quan giữa chúng ta với Thiên Chúa cũng còn có mối tương quan giữa chúng ta với tha nhân và với môi trường sống.

Như vậy mỗi người đều có trách nhiệm với môi trường sống của mình. Đó là ân ban đầu tiên hết khi Thiên Chúa sáng tạo con người và ban cho con người quyền thống trị trái đất và mọi loài Chúa đã dựng nên. Thống trị ở đây không phải muốn làm gì thì làm nhưng là phát triển và tiếp tục công trình sáng tạo của Thiên Chúa trên mọi loài. Điều này đồng nghĩa với việc bảo vệ thiên nhiên thì chính con người bảo vệ chính mình. Tất cả những gì Thiên Chúa ban tặng cho con người là để phục vụ con người để có thể mang lại cho con người những điều kiện cần thiết cho đời sống hầu sống đúng phẩm giá của mình. Chính vì lẽ đó mà con người phải bảo vệ môi trường sống. Điều này đã được nhắc đến khi Đức Hồng Y Jean Louis Tauran, chủ tịch của hội đồng Giáo Hoàng về Đối thoại Liên tôn giáo đã ký bức thông điệp nhân sự kiện Phật tử tổ chức mừng ngày lễ Phật Đản 2010. Trong bức thông điệp này, Ngài cũng nói về sự cần thiết trong việc bảo vệ nguồn tài nguyên của quả đất và bảo vệ loài người khỏi bị diệt chủng *“Trách nhiệm của chúng ta là bảo vệ những nguồn tài nguyên thiên nhiên từ sự tôn trọng lẫn nhau . Điều này đến từ quy luật của trái tim của tất cả mọi người nam giới và nữ giới”*<sup>35</sup>

Như vậy con người được phép sử dụng tạo vật, không có nghĩa là con người muốn sử dụng nó như thế nào tùy thích, mà con người phải có bổn phận giữ gìn và bảo vệ thiên nhiên để người khác cũng được hưởng. Giáo Hội tại châu Á cũng kêu gọi thực hiện một lối sống mới, một nền văn hóa mới tôn trọng thiên nhiên, lối sống đơn sơ và điều độ cổ vũ một phong cách tiêu thụ mới trong tinh thần trách nhiệm. Tôn trọng thiên nhiên cũng là tôn trọng chính sự sống của mình. Không khí chính là nguyên lý làm nên sự sống ấy. Vì vậy chính con người phải bảo vệ môi trường không khí của mình. Vì đây là ân ban sự sống Thiên Chúa ban tặng cho mỗi người khi Người tạo dựng nên họ.

---

<sup>35</sup>Thư Tòa Thánh Vatican chúc mừng Phật tử nhân Đại lễ Phật đản 2010.

## SÁCH THAM KHẢO

1. PTS PHẠM XUÂN HẬU và cộng sự. *Con Người và Môi Trường*. Nxb Thành Phố Hồ Chí Minh, 1997
2. Viện Nghiên Cứu Dự Báo- Chiến Lược Khoa Học và Công Nghệ. *Giới, Môi Trường và Phát Triển Ở Việt Nam*. Nxb Chính Trị Quốc Gia, 1995.
3. LÊ HUY BÁ- LÂM MINH TRIẾT. *Sinh Thái Môi Trường Học Cơ Bản*. Nxb Đại Học Quốc Gia TPHCM, 2000.
4. VŨ VĂN BẰNG. *Con Người Và Môi Trường Sống*. Nxb Văn hóa Thông Tin, 2004.
5. PHẠM THỊ NGỌC TRÀM. *Môi Trường Sinh Thái Vấn Đề Và Giải Pháp*. Nxb Chính trị Quốc Gia, 1997.
6. PHAN TẤN THÀNH, *Đời Sống Tâm Linh*, Rôma, 2001.
7. VITAL-LUCA NGUYỄN HỮU QUANG, FSC. *Hiển Linh Vũ Trụ*. Signum Fidei Sài Gòn, 2008.
8. HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM. *Tóm Lược Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo*. Nxb Tôn Giáo, Hà Nội, 2007.
9. NGUYỄN THÁI HỢP. *Một Cái Nhìn Về Giáo Huấn Xã Hội Công Giáo*. Nxb Phương Đông, 2010.
10. LÊ HUY BÁ. *Môi Trường*. Nxb Đại học quốc gia, Tp HCM, 2000.
11. HOÀNH SƠN, HOÀNG SỸ QUÝ SJ. *Sống Đạo Với Thời Đại*. Antôn Đuốc Sáng, 2009.
12. STEPHEN BEDE, SCHARPER. *Redeeming The Time, A Political Theology Of the Environment*. New York, 1997.
13. ĐGH BÊNÊĐICTÔ XVI. *Thông điệp Caritas In Veritas*. Bản dịch của UB Giáo Lý Đức Tin và TT Mục Vụ TGP Sài Gòn, 2009.
14. GIOAN PHAOIÔ II. *Thông Điệp Centesimus Annus*, <https://xuanbichvietnam.wordpress.com/2012/03/08/bach-chu-nien/>.
15. ĐGH PHANXICÔ. *Laudato Sí, Thông Điệp Chăm Sóc Ngôi Nhà Chung*. Bản dịch của Lm Aug. Nguyễn Văn Trinh. Nxb Tôn giáo, Hà Nội, 2015.
16. <http://www.conserve-energy-future.com/causes-effects-solutions-of-air-pollution.php>. cập nhật 29/03/2016